

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 05-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương.

Bà Tô Thị Lợi.

- Thư ký phiên toà: Ông Hứa Văn Nghiệp, là Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Đào Thị Minh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 5 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS, ngày 05 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1980, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Ngô Thị L (đều đã chết); có vợ: Hà Minh H, sinh năm 1984 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 04/01/2018 đến nay “có mặt”.

- Bị hại: Anh Tăng Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn H, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 7, khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn “vắng mặt”.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Hứa Viết N “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/01/2018 Công an huyện Cao Lộc tiếp nhận đơn trình báo của anh Tăng Văn H về việc khoảng 13h30 ngày 31/12/2017 anh bị mất chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng đang sạc pin để trên giường trong lán trại ở của công nhân tại xưởng vật liệu xây dựng C thuộc thôn P, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Qua công tác xác minh, Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc xác định đối tượng thực hiện vụ trộm cắp chiếc điện thoại di động là Trần Văn C.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Cao Lộc số 01/KL-HĐ ĐGTSTTHS ngày 03/01/2018 kết luận: điện thoại di động Iphone 5S mà Trần Văn C đã trộm cắp có giá trị 3.200.000 đồng. Xét thấy có dấu hiệu của tội phạm hình sự cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam để điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 ngày 31/12/2017, Trần Văn C đi từ nhà riêng tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, đến xưởng vật liệu xây dựng C tại thôn P, xã H, huyện C mục đích lấy lại quần áo của mình để lại khi làm công nhân tại xưởng. Khi đến khu vực xưởng, C quan sát không có ai nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. C đi vào từ cửa sau lán trại ở của công nhân phát hiện trên giường thứ hai từ cửa vào có 02 chiếc điện thoại di động để cuối giường, C đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng cho vào túi áo đang mặc rồi đi ra cửa sau và mang đến bán cho anh Trần Văn H chủ cửa hàng kinh doanh, sửa chữa điện thoại di động tại số 6 đường B, khu G, thị trấn Đ, huyện C được 400.000 đồng. C dùng số tiền bán điện thoại mua ma túy và đã sử dụng hết cho bản thân.

Ngày 02/01/2018 anh Trần Văn H chủ cửa hàng kinh doanh, sửa chữa điện thoại di động đã giao nộp cho cơ quan điều tra chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng mà C đã bán cho.

Chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đã cũ qua sử dụng có số seri F17MHKGGFNJK, số IMEI 358812054109372, ngày 29/01/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả lại chiếc điện thoại cho bị hại Tăng Văn H.

Về bồi thường dân sự: Tăng Văn H đã nhận lại chiếc điện thoại và anh Trần Văn H là người có nghĩa vụ quyền lợi liên quan không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản Cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 02/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần văn C tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố, người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự, về hình phạt yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viên kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; các Điều 33, 45 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 06 đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, khoảng 14h ngày 31/12/2017, tại lán trại ở của công nhân, xưởng vật liệu xây dựng C thuộc thôn P, xã H, huyện C bị cáo Trần Văn C đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng có số seri F17MHKGGFNJK, số IMEI 358812054109372 của Tăng Văn H. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng mà bị cáo trộm cắp có trị giá: 3.200.000 đồng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn C phạm tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[2] Cáo trạng số 14/CT-VKS, ngày 02/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án trộm cắp tài sản hậu quả xảy ra là ít nghiêm trọng, nhưng đã tạo dư luận xấu gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để phục vụ mục đích cá nhân nên cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe làm gương cho những người khác có ý định phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt; về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì là người nghiện ma túy; tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự;

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Tăng Văn H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, người liên quan anh Trần Văn H cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án: Chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đã cũ qua sử dụng có số seri F17MHKGGFNJK, số IMEI 358812054109372, ngày 29/01/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc đã trả lại chiếc điện thoại cho bị hại anh Tăng Văn H. Cần truy thu số tiền 400.000đ của bị cáo do bán chiếc điện thoại mà có.

[10] Đối với Trần Văn H là người mua chiếc điện thoại nhưng do Trần Văn H không biết chiếc điện thoại do bị cáo Trần Văn C phạm tội mà có nên không đặt vấn đề xử lý.

[11] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; các Điều 33, 45 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 04 tháng 01 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Trần Văn C phải nộp truy thu số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Đức